

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ đối với công chức các phòng chuyên môn Cơ quan Hội đồng nhân dân & Ủy ban nhân dân xã, viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý năm 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025;
- Luật viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;
- Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018;
- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;
- Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12 tháng 3 năm 2022 của Bộ Nội vụ quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương;
- Thông tư số 27/2024/TT-BTC ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Bộ Nội vụ quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tài chính tại chính quyền địa phương;
- Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phân cấp thẩm quyền quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phân cấp thẩm quyền quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Công văn số 184/SNV-TTR ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An về việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 2211/SNV-TTR ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Thông tư số 03/2022/TT-BNV.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là một trong những biện pháp nhằm phòng ngừa tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị của Nhà nước, các tổ chức xã hội có sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện công khai minh bạch, khoa học và hợp lý, không gây mất đoàn kết nội bộ, không làm xáo trộn hoạt động và không ảnh hưởng đến việc tăng thêm biên chế của cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức từ đơn vị sự nghiệp sang cơ quan quản lý hành chính.

- Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc để trừ dập cán bộ, công chức, viên chức.

III. NỘI DUNG

1. Đối tượng áp dụng và định kỳ chuyển đổi

1.1. Đối tượng áp dụng

Là công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, ở các vị trí công tác định kỳ chuyển đổi tại các phòng chuyên môn Cơ quan HĐND & UBND xã, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý, cụ thể:

- Cơ quan HĐND & UBND xã: Phòng Văn hoá - Xã hội; phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND&UBND xã, Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý: Nhân viên Kế toán.

(Có danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện luân chuyển chi tiết kèm theo).

1.2. Định kỳ chuyển đổi của các vị trí công tác

Công chức, viên chức công tác tại đơn vị từ đủ 02 năm trở lên (Hoặc theo quy định riêng của từng ngành).

2. Danh mục các vị trí công tác định kỳ chuyển đổi

Thực hiện theo Khoản 2, Điều 36 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác

Thực hiện theo Điều 38, 39 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, cụ thể:

- Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.

- Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Tổ chức học tập, quán triệt mục đích, ý nghĩa và nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Kế hoạch này để đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị được biết và thực hiện. Làm tốt công tác tư tưởng, động viên công chức, viên chức chấp hành nghiêm túc Quyết định điều động, chuyển của Ủy ban nhân dân xã. Việc tổ chức học tập, quán triệt phải thực hiện thường xuyên, hiệu quả.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội chủ trì phối hợp với Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phương án cụ thể chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định.

3. Công chức, viên chức thuộc diện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định chuyển đổi vị trí công tác của Ủy ban nhân dân xã và bàn giao nhiệm vụ, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ được phân công phụ trách cho cơ quan, đơn vị trước khi đến nhận nhiệm vụ, công tác ở đơn vị mới.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ đối với công chức, viên chức các phòng chuyên môn Cơ quan HĐND & UBND xã, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý năm 2026./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng đảng;
- Trưởng các phòng chuyên môn UBND xã;
- Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Quán Vi Giang